

QUYẾT ĐỊNH

**Về giá thuê tối đa tàu bay chuyên cơ
thanh toán từ nguồn Ngân sách Nhà nước**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Căn cứ Nghị định số 03/2009/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2009 của Chính phủ về công tác đảm bảo chuyến bay chuyên cơ;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá;

Trên cơ sở ý kiến của Bộ Giao thông vận tải tại công văn số 12601/BGTVT-VT ngày 26/10/2016 về việc ban hành giá thuê tàu bay chuyên cơ thanh toán từ nguồn Ngân sách Nhà nước;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Giá,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giá tối đa thuê tàu bay phục vụ chuyến bay chuyên cơ theo phương thức Thủ tướng Chính phủ đặt hàng, giao kế hoạch cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam – CTCP thực hiện thanh toán bằng nguồn ngân sách trung ương như sau:

1. Giá thuê tàu bay chuyên cơ theo hình thức thuê chuyến
 - a) Đơn giá thuê tàu bay chuyên cơ theo hình thức thuê chuyến (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và chi phí nhiên liệu bay):
 - Tàu bay B787: 182.581.000 đồng/giờ bay;
 - Tàu bay A350: 194.197.000 đồng/giờ bay;

- Tàu bay B777: 155.169.000 đồng/giờ bay;
- Tàu bay A321: 89.493.000 đồng/giờ bay;
- Tàu bay ATR72: 36.387.000 đồng/giờ bay;
- Tàu bay A330: 156.036.000 đồng/giờ bay.

Số giờ bay tính từ thời điểm tháo chèn (cất cánh) đến thời điểm đóng chèn (hạ cánh). Đơn vị tính giá là giờ, chưa đủ 1 giờ (60 phút) tính theo số phút thực tế.

b) Chi phí nhiên liệu cho mỗi chuyến bay chuyên cơ được xác định trên cơ sở giá mua nhiên liệu thực tế nhân (x) định mức tiêu hao nhiên liệu 1 giờ bay của loại tàu bay nhân (x) số giờ bay; trong đó:

- Giá mua nhiên liệu thực tế là: giá mua thực tế theo hợp đồng hoặc hóa đơn hợp lệ của nhà cung cấp tại thời điểm phát sinh dịch vụ; đồng thời không cao hơn giá mua nhiên liệu của các chuyến bay thương mại của cùng loại tàu bay cùng thời điểm.

- Định mức tiêu hao nhiên liệu: theo quyết định phê duyệt của Hội đồng quản trị Tổng công ty Hàng không Việt Nam về định mức tiêu hao nhiên liệu cho từng loại tàu bay.

2. Đơn giá tính chi phí chờ đợi trong thời gian tàu bay nằm chờ tại sân bay nước ngoài (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng):

- Tàu bay B787: 54.751.000 đồng/giờ chờ;
- Tàu bay A350: 63.510.000 đồng/giờ chờ;
- Tàu bay B777: 25.578.000 đồng/giờ chờ;
- Tàu bay A321: 12.180.000 đồng/giờ chờ;
- Tàu bay A330: 31.341.000 đồng/giờ chờ.

Số giờ chờ tính từ thời điểm đóng chèn (hạ cánh) đến thời điểm tháo chèn (cất cánh) và trừ 4 giờ làm thủ tục. Đơn vị tính là giờ, dưới 30 phút không tính, từ 30 phút trở lên tính là 1 giờ.

3. Đơn giá tính chi phí bay thử (đã bao gồm chi phí nhiên liệu, chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng):

- Tàu bay B787: 185.352.000 đồng/giờ bay thử;
- Tàu bay A350: 194.862.000 đồng/giờ bay thử;
- Tàu bay B777: 190.583.000 đồng/giờ bay thử;
- Tàu bay A321: 100.046.000 đồng/giờ bay thử;
- Tàu bay ATR72: 38.485.000 đồng/giờ bay thử;
- Tàu bay A330: 186.009.000 đồng/giờ bay thử.

Số giờ bay thử tính từ thời điểm tháo chèn (cất cánh) đến thời điểm đóng chèn (hạ cánh). Đơn vị tính là giờ, chưa đủ 1 giờ (60 phút) tính theo số phút thực tế.

Đơn giá tính chi phí bay thử chỉ được thanh toán khi có yêu cầu bằng văn bản thực hiện bay thử của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đặt hàng, giao nhiệm vụ.

4. Giá thuê chuyên cơ theo hình thức thuê khoang

Giá thuê chuyên cơ theo hình thức thuê khoang được áp dụng cho các chuyến bay thường lệ (đã có lịch bay). Mức giá thuê được tính bằng 90% giá vé hạng C của chuyến bay đó tính cho toàn bộ số ghế thiết kế trong khoang được thuê.

5. Giá thuê chuyên cơ theo hình thức mua ghế: Tính bằng giá vé của hạng ghế thực tế sử dụng trên tàu bay.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 375/QĐ-BTC ngày 24/02/2009 của Bộ Tài chính về giá thuê tàu bay chuyên cơ thanh toán từ nguồn ngân sách Nhà nước, Quyết định số 1507/QĐ-BTC ngày 21/6/2011 của Bộ Tài chính về giá thuê tàu bay chuyên cơ thanh toán từ nguồn Ngân sách Nhà nước và các quy định khác trái với quy định tại Quyết định này. Cục trưởng Cục Quản lý giá, Tổng giám đốc Tổng công ty Hàng không Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *Tyc*

Nơi nhận *Tyc*

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- VPTW Đảng; VPQH; VPCTN; VPCP;
- Các Bộ: GTVT; Kế hoạch đầu tư; Quốc phòng;
- Cục HKVN;
- TCTy Hàng không Việt Nam;
- Phòng TM&CN VN;
- Website Bộ Tài chính;
- Vụ pháp chế, Cục TCDN, Vụ NSNN, TC Thuế;
- Lưu: VT, QL. (28b)

KT BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG

Trần Văn Hiếu